

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2022/QĐST - DS

Sóc Sơn, ngày 10 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 110/2021/TLST - DS ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc: Chia di sản thừa kế.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 26/9/2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Cụ ***Hoàng Thị G (K)*** - sinh năm 1945

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Bà ***Hoàng Thị H*** - sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cụ G (K):

Ông ***Lê V*** - Luật sư của Văn phòng Luật sư Chương Dương, Đoàn luật sư

thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Hoàng Văn B** - sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Cụ **Nguyễn Thị D** - sinh năm 1955
2. Bà **Hoàng Thị H** - sinh năm 1973
3. Bà **Hoàng Thị H** - sinh năm 1975
4. Bà **Hoàng Thị X** - sinh năm 1978
5. Ông **Hoàng Văn L** - sinh năm 1956
6. Ông **Hoàng Văn G** - sinh năm 1962
7. Ông **Hoàng Văn G** - sinh năm 1963
8. Ông **Hoàng Văn G** - sinh năm 1969
9. Bà **Hoàng Thị H** - sinh năm 1973
10. Bà **Hoàng Thị L** - sinh năm 1975
11. Chị **Nguyễn Thị H** - sinh năm 1986

Đều trú tại: Thôn L, xã T, Sóc Sơn, Hà Nội

12. Chị **Hoàng Thị M** - sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn P, xã L, Sóc Sơn, Hà Nội

13. Bà **Nguyễn Thị S** - sinh năm 1944

Trú tại: Thôn P, xã T, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

14. Bà **Nguyễn Thị H** - sinh năm 1947

Trú tại: A6, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

15. Bà **Hoàng Thị Đ** - sinh năm 1960

Trú tại: Thôn D, xã M, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ huyết thống: Các bên thống nhất xác định cụ ông Hoàng Văn C - sinh năm 1914 (đã chết năm 1980) và cụ bà Hoàng Thị M - sinh năm 1916 (đã chết năm 1998) sinh được 04 người con lần lượt là:

1. Bà Hoàng Thị H, khi lấy chồng đổi thành Nguyễn Thị H - sinh năm 1931 (đã chết năm 2011, không để lại di chúc). Bà H có chồng là Hoàng Văn H - sinh năm 1932 (đã chết ngày 16/01/2021).

Bà H và ông H có 07 người con là: Hoàng Văn L - sinh năm 1956; Hoàng Văn G - sinh năm 1962; Hoàng Văn G - sinh năm 1963; Hoàng Văn G - sinh năm 1969; Hoàng Thị H - sinh năm 1973; Hoàng Thị L - sinh năm 1975; Đều trú tại: Thôn L, xã T, Sóc Sơn, Hà Nội; Hoàng Thị Đ - sinh năm 1960; Trú tại: Thôn D, xã M, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

2. Bà Hoàng Thị H (tức Nguyễn Thị H) - sinh năm 1947 hiện ở T11 A6, T, C, Đồng Nai.

3. Ông Hoàng Văn Đ - sinh năm 1943 (đã chết ngày 21/9/2018).

4. Bà Nguyễn Thị S - sinh năm 1944 hiện sống tại thôn P, xã T, Sóc Sơn, Hà Nội.

Ngoài ra cụ C và cụ M không có người con chung, con riêng, con nuôi nào khác.

Ông Hoàng Văn Đ và bà Hoàng Thị G (K) sinh được 07 người con lần lượt là:

1. Anh Hoàng Văn X - sinh năm 1967 (chết năm 1987, chưa có vợ con)
2. Chị Hoàng Thị S - sinh năm 1969 (chết năm 1973)
3. Anh Hoàng Văn N - sinh năm 1971 (chết năm 1976)
4. Chị Hoàng Thị H - sinh năm 1973
5. Chị Hoàng Thị H - sinh năm 1975
6. Chị Hoàng Thị X - sinh năm 1978
7. Chị Hoàng Thị H - sinh năm 1980 (chết sau khi sinh được 01 ngày, chưa kịp làm giấy khai sinh chỉ đặt tên là H để cúng cơm).

Chị X, chị H, chị H hiện đều sinh sống tại thôn L, xã T, Sóc Sơn, Hà Nội.

Ngoài ra ông Đ, bà G không còn người con chung, con nuôi nào khác.

Ông Hoàng Văn Đ và bà Trần Thị D sinh được 02 người con lần lượt là:

1. Anh Hoàng Văn B - sinh năm 1985

Trú tại: Thôn L, xã T, Sóc Sơn, Hà Nội.

2. Chị Hoàng Thị M - sinh năm 1988

Trú tại: Thôn P, xã L, Sóc Sơn, Hà Nội

Ngoài ra ông Đ, bà D không còn người con chung, con nuôi nào khác.

Các bên thống nhất xác định hàng thừa kế thứ nhất của cụ C và cụ M là:

1. Bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1931 (đã chết năm 2011).

Do bà H và chồng bà H đều đã chết nên hàng thừa kế thế vị của bà H gồm 07 người con của ông bà là: Hoàng Văn L, Hoàng Văn G, Hoàng Văn G, Hoàng Văn G, Hoàng Thị H, Hoàng Thị L; Hoàng Thị Đ.

2. Bà Hoàng Thị H (tức Nguyễn Thị H) - sinh năm 1947.

3. Ông Hoàng Văn Đ - sinh năm 1943 (đã chết ngày 21/9/2018).

Do ông Hoàng Văn Đ đã chết nên hàng thừa kế thế vị của ông Đ bao gồm: chị Hoàng Thị H, chị Hoàng Thị H, chị Hoàng Thị X, anh Hoàng Văn B, bà Hoàng Thị G (K), chị Hoàng Thị M.

4. Bà Nguyễn Thị S - sinh năm 1944.

Ngoài 04 người con là Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị H, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Thị S thì cụ C và cụ M không có người con nào khác.

Về thời hiệu chia thừa kế và di sản thừa kế:

Các bên thống nhất thỏa thuận không tính thời hiệu yêu cầu chia thừa kế đối với di sản của cụ C và cụ M để lại.

Các bên thống nhất xác định di sản của cụ C và cụ M để lại là quyền sử dụng thửa đất số 120 tờ bản đồ số 02 thôn L, xã T, huyện Sóc Sơn, Hà Nội diện tích 251,0 m², toàn bộ các tài sản gắn liền trên đất không phải là di sản thừa kế. Ngoài thửa đất số 120 tờ bản đồ số 02 thôn L, xã T, huyện Sóc Sơn, Hà Nội diện tích 251,0 m² thì cụ C cụ M không để lại di sản nào khác.

Bà Nguyễn Thị S, anh Hoàng Văn L, anh Hoàng Văn G, anh Hoàng Văn G, anh Hoàng Văn G, chị Hoàng Thị H, chị Hoàng Thị L, chị Hoàng Thị Đ, chị Hoàng Thị M, chị Hoàng Thị H, chị Hoàng Thị X, chị Hoàng Thị H đều từ chối hưởng di sản thừa kế đối với thửa đất nêu trên.

Bà Nguyễn Thị H tự nguyện không hưởng kỷ phần của bà được hưởng mà bà tự nguyện nhường cho bà Hoàng Thị G (K).

Bà Trần Thị D, chị Nguyễn Thị H tự nguyện không yêu cầu xem xét đối với công sức quản lý, duy trì, tôn tạo đất và giá trị các tài sản xây dựng gắn liền trên đất.

Các bên thống nhất thỏa thuận chia toàn bộ quyền sử dụng thửa đất nêu trên cho 02 người sử dụng là cụ Hoàng Thị G (K) và anh Hoàng Văn B. Việc phân chia cụ thể như sau:

Cụ Hoàng Thị G được quyền sử dụng 61,4 m², giới hạn bởi các điểm 10-6-7-8-9-10 (có sơ đồ kèm theo).

Anh Hoàng Văn B được quyền sử dụng toàn bộ diện tích 189,6 m² còn lại, giới hạn bởi các điểm 1-2-3-4-5-6-7-8-9-1 (có sơ đồ kèm theo).

Các công trình và tài sản trên đất thuộc phần diện tích của ai được chia thì người đó có quyền sở hữu, sử dụng, không ai phải thanh toán giá trị tài sản trên đất cho ai.

Về án phí: Các bên thống nhất thỏa thuận mỗi bên phải chịu án phí đối với phần mình được chia theo quy định của pháp luật.

Anh Hoàng Văn B phải chịu án phí đối với phần di sản được chia là 189,6 m² x 6.000.000/m² = 1.137.600.000 đồng = 36.000.000 đồng + (337.600.000 x 3%) = 36.000.000 đồng + 10.128.000 đồng = 46.128.000 đồng x 1/2 = 23.064.000 đồng.

Bà Hoàng Thị G là người cao tuổi và đã có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí.

Bà Hoàng Thị G (K), anh Hoàng Văn B có quyền và nghĩa vụ liên hệ với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất mình được chia theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bích Nguyệt